TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2019/HNGĐ-ST
Ngày 16-10-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng;

2. Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định *tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1421/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn TTh, xã CH, huyện PC, tỉnh BĐ. (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn TTh, xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/5/2019, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị T trình bày:

+ Về hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào tháng 8/2010, nhưng đăng ký kết hôn tại UBND xã MQ, huyện PM ngày 06/4/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh H không chí thú làm ăn, thiếu quan tâm đến gia đình, có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2017

cho đến nay. Chị Ngô Thị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

+ Về con chung: Có 01 người là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011; hiện nay đang sống với chị Ngô Thị T. Nếu Toà án giải quyết được ly hôn thì chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Khắc H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Khắc H: Anh Nguyễn Khắc H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn TTh, xã MQg, huyện PM, tỉnh BĐ, trong hộ ông Nguyễn Văn H1 (cha ruột của anh H). Anh Nguyễn Khắc H biết được Toà án đang thụ lý, giải quyết vụ kiện ly hôn của vợ chồng; được Tòa án tiến hành cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án, nhưng anh Nguyễn Khắc H không có văn bản ý kiến về việc Tòa án thụ lý vụ kiện gửi đến Tòa án; cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tại phiên tòa anh Nguyễn Khắc H vắng mặt.

- Tại phiên tòa hôm nay: Chị Ngô Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn chị Ngô Thị T không có gì vi phạm. Tuy nhiên, bị đơn anh Nguyễn Khắc H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định của Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về hôn nhân: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Ngô Gia B cho chị Ngô Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

+ Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T khai vợ chồng không có tài sản chung nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, vì lý do không làm việc được với anh Nguyễn Khắc H nên vấn đề này sẽ được xem xét trong một vụ án khác, nếu các bên đương sự có yêu cầu.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- *Về sự vắng mặt của đương sự:* Bị đơn anh Nguyễn Khắc H được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Khắc H.

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ kiện "Ly hôn" và người bị kiện cư trú tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ ngày 06/4/2011 là phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn số: 16/2011, quyển số 01/2011 của UBND xã MQ, huyện PM cấp cho Nguyễn Khắc H và Ngô Thị T ngày 06/4/2011. Nên hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị Ngô Thị T cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể khắc phục được. Nguyên nhân chính là do anh Nguyễn Khắc H không chí thú làm ăn, không quan tâm đến gia đình, có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, có hành vi bạo lực đối với chị Ngô Thị T; chị T và anh H không chung sống với nhau từ năm 2017 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án hợp lệ cho anh Nguyễn Khắc H, nhưng anh Nguyễn Khắc H không có văn bản trình bày ý kiến đối với việc Thụ lý vụ án gửi đến Tòa án; không đến Tòa án để giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Nguyễn Khắc H vắng mặt. Điều này cho thấy anh Nguyễn Khắc H bỏ mặt hậu quả hôn nhân của vợ chồng.

Xét hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này phù hợp với kết quả xác minh mâu thuẫn của vợ chồng tại địa phương nơi anh Nguyễn Khắc H cư trú. Do đó, chấp nhận cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị T khai giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H có 01 người con chung là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011, hiện

nay cháu B đang sống với chị Ngô Thị T. Lời khai của chị T là phù hợp với bản sao Giấy khai sinh số: 139/2011, quyển số: 01/2011 ngày 24/11/2011 của UBND xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ cấp cho Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011. Khi ly hôn chị Ngô Thị T yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu B.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Ngô Thị T là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của cháu B và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, giao cháu B cho chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đối với cấp dưỡng nuôi cháu B: Do chị Ngô Thị T không có yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T khai vợ chồng không có tài sản chung, nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Khắc H không có văn bản nêu ý kiến đối với việc Tòa án thụ lý vụ án gửi đến Tòa án; không có mặt tại Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh H vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Khi nào chị T và anh H tranh chấp và có yêu cầu thì Tòa án thụ lý, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, nguyên đơn chị Ngô Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ngô Thị T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

2. Về con chung: Có 01 người con chung là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011. Giao cháu Nguyễn Ngô Gia B cho chị Ngô Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Nguyễn Khắc H không phải cấp dưỡng nuôi cháu B.

Anh Nguyễn Khắc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng anh H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị T. Khi cần thiết chị T, anh H có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không xem xét trong vụ án này. Khi nào chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H có tranh chấp và yêu cầu thì Tòa án thụ lý, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000819 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Khắc H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã MQ;l
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 242/2019/HNGĐ-ST
Ngày 16-10-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng;

2. Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định *tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1421/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn TTh, xã CH, huyện PC, tỉnh BĐ. (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn TTh, xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/5/2019, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị T trình bày:

+ Về hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào tháng 8/2010, nhưng đăng ký kết hôn tại UBND xã MQ, huyện PM ngày 06/4/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh H không chí thú làm ăn, thiếu quan tâm đến gia đình, có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2017 cho đến nay. Chị Ngô Thị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

+ Về con chung: Có 01 người là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011; hiện nay đang sống với chị Ngô Thị T. Nếu Toà án giải quyết được ly hôn thì chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Khắc H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Khắc H: Anh Nguyễn Khắc H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn TTh, xã MQg, huyện PM, tỉnh BĐ, trong hộ ông Nguyễn Văn H1 (cha ruột của anh H). Anh Nguyễn Khắc H biết được Toà án đang thụ lý, giải quyết vụ kiện ly hôn của vợ chồng; được Tòa án tiến hành cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án, nhưng anh Nguyễn Khắc H không có văn bản ý kiến về việc Tòa án thụ lý vụ kiện gửi đến Tòa án; cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tại phiên tòa anh Nguyễn Khắc H vắng mặt.

- Tại phiên tòa hôm nay: Chị Ngô Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn chị Ngô Thị T

không có gì vi phạm. Tuy nhiên, bị đơn anh Nguyễn Khắc H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định của Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về hôn nhân: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Ngô Gia B cho chị Ngô Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

+ Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T khai vợ chồng không có tài sản chung nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, vì lý do không làm việc được với anh Nguyễn Khắc H nên vấn đề này sẽ được xem xét trong một vụ án khác, nếu các bên đương sự có yêu cầu.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- *Về sự vắng mặt của đương sự:* Bị đơn anh Nguyễn Khắc H được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Khắc H.

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ kiện "Ly hôn" và người bị kiện cư trú tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ ngày 06/4/2011 là phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn số: 16/2011, quyển số 01/2011 của UBND xã MQ, huyện PM cấp cho Nguyễn Khắc H và Ngô Thị T ngày 06/4/2011. Nên hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H là

hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị Ngô Thị T cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể khắc phục được. Nguyên nhân chính là do anh Nguyễn Khắc H không chí thú làm ăn, không quan tâm đến gia đình, có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, có hành vi bạo lực đối với chị Ngô Thị T; chị T và anh H không chung sống với nhau từ năm 2017 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án hợp lệ cho anh Nguyễn Khắc H, nhưng anh Nguyễn Khắc H không có văn bản trình bày ý kiến đối với việc Thụ lý vụ án gửi đến Tòa án; không đến Tòa án để giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Nguyễn Khắc H vắng mặt. Điều này cho thấy anh Nguyễn Khắc H bỏ mặt hậu quả hôn nhân của vợ chồng.

Xét hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này phù hợp với kết quả xác minh mâu thuẫn của vợ chồng tại địa phương nơi anh Nguyễn Khắc H cư trú. Do đó, chấp nhận cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị T khai giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H có 01 người con chung là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011, hiện nay cháu B đang sống với chị Ngô Thị T. Lời khai của chị T là phù hợp với bản sao Giấy khai sinh số: 139/2011, quyển số: 01/2011 ngày 24/11/2011 của UBND xã MQ, huyện PM, tỉnh BĐ cấp cho Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011. Khi ly hôn chị Ngô Thị T yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu B.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Ngô Thị T là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của cháu B và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, giao cháu B cho chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đối với cấp dưỡng nuôi cháu B: Do chị Ngô Thị T không có yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T khai vợ chồng không có tài sản chung, nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Khắc H không có văn bản nêu ý kiến đối với việc Tòa án thụ lý vụ án gửi đến Tòa án; không có mặt tại Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh H vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Khi nào chị T và anh H tranh chấp và có yêu cầu thì Tòa án thụ lý, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, nguyên đơn chị Ngô Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ngô Thị T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Khắc H.

2. Về con chung: Có 01 người con chung là Nguyễn Ngô Gia B, sinh ngày 13/5/2011. Giao cháu Nguyễn Ngô Gia B cho chị Ngô Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Nguyễn Khắc H không phải cấp dưỡng nuôi cháu B.

Anh Nguyễn Khắc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng anh H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị T. Khi cần thiết chị T, anh H có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không xem xét trong vụ án này. Khi nào chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Khắc H có tranh chấp và yêu cầu thì Tòa án thụ lý, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000819 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Khắc H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã MQ;l
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền